

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GHI NHỚ
Hợp tác toàn diện giữa Trường Cao đẳng Bắc Kạn
và Liên minh hợp tác xã tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Bộ luật dân sự số: 33/2005/QH 11 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nghị quyết số: 45/2005/QH 11 ngày 16/6/2005 của Quốc hội về thi hành Bộ luật dân sự;

Dựa trên nguyên tắc hợp tác bình đẳng tự nguyện vì sự phát triển sự nghiệp dạy nghề và phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Hôm nay, ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại: Trường Cao đẳng Bắc Kạn đại diện hai bên:

Bên A: TRƯỜNG CAO ĐẲNG BẮC KẠN - (Gọi tắt là bên A).

Đại diện: Ông **Trịnh Tiến Long** Chức vụ: **Hiệu trưởng.**

Địa chỉ: Tổ 9 - Phường Phùng Chí Kiên – TP.Bắc Kạn - Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: Fax: 0209 3873.131

Bên B: LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH BẮC KẠN - (Gọi tắt là bên B).

Đại diện: Dương Văn Huân. Chức vụ: **Chủ tịch.**

Địa chỉ: Tổ 10 - Phường Phùng Chí Kiên – TP.Bắc Kạn - Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: 0209 3872 150 Fax:.....

Thông qua trao đổi, thảo luận và đi đến thống nhất:

I. MỤC ĐÍCH

1. Trường Cao đẳng Bắc Kạn và Liên minh hợp tác xã tỉnh Bắc Kạn thống nhất chương trình hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, thực hành, thực tập, tuyển sinh...

2. Chương trình hợp tác này nhằm góp phần phát huy tiềm năng, lợi thế của mỗi bên, chia sẻ nguồn lực, nâng cao chất lượng, đội ngũ giáo viên giảng dạy, cán bộ nghiên cứu khoa học, phục vụ cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

II. NGUYÊN TẮC HỢP TÁC

1. Hai bên xác định chương trình hợp tác về các lĩnh vực liên quan mà các bên có chức năng và cùng quan tâm trên cơ sở hai bên cùng có lợi.
2. Hai bên cùng có trách nhiệm tổ chức và hỗ trợ cho các tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mỗi bên cùng tham gia thực hiện có hiệu quả các nội dung của chương trình hợp tác này.
3. Căn cứ vào văn bản pháp lý này, khi thực hiện mỗi chương trình cụ thể hai bên sẽ có “Hợp đồng hợp tác” thực hiện chương trình, trong đó nêu rõ trách nhiệm và quyền lợi của mỗi bên.

III. NỘI DUNG HỢP TÁC

(1). *Phối hợp thực hiện triển khai các đề tài, sáng kiến khoa học và chuyên giao công nghệ*

Bên B tạo mọi điều kiện thuận lợi để bên A thực hiện các đề tài, sáng kiến khoa học về lĩnh vực Nông lâm nghiệp tại đơn vị mình phụ trách nhằm mục đích góp phần phát triển kinh tế của Hợp tác xã và địa phương.

Bên A thực hiện chuyên giao công nghệ, hướng dẫn các phương thức sản xuất theo năng lực đáp ứng của bên A và nhu cầu thực tiễn sản xuất của bên B.

Hai bên thường xuyên trao đổi, xây dựng các chương trình ngắn hạn, dài hạn trong chuyên giao công nghệ và áp dụng các phương thức sản xuất tiên tiến.

(2). *Phối hợp trong lĩnh vực đào tạo*

Mô hình sản xuất của của các hợp tác xã do bên B quản lý sẽ làm cơ sở để bên A điều chỉnh chương trình đào tạo nhằm phù hợp với nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp nông thôn, kinh tế trang trại, hợp tác xã và là cơ sở nhân rộng các mô hình tương tự.

Bên B sẽ cử thành viên tham gia trong hội đồng thẩm định phát triển chương trình đào tạo các ngành nghề liên quan đến lĩnh vực sản xuất của bên B.

Bên B tiếp nhận và giúp đỡ giáo viên bên A đi khảo sát thực tế, bồi dưỡng tại cơ sở của bên B nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực để đáp ứng yêu cầu đào tạo.

Bên B tiếp nhận và tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho học sinh, sinh viên do bên A phân cử đến thăm quan, thực hành thực tập.

Phối hợp đào tạo nghề cho các thành viên HTX nhằm bổ sung, nâng cao kỹ thuật sản xuất, tạo thương hiệu cho sản phẩm nông nghiệp.

(3). *Phối hợp công tác tuyển sinh.*

Bên A cung cấp thông tin, hồ sơ và các nội dung tuyển sinh cho bên B.

ẤN
A
JC
DE
C
1

Bên B có trách nhiệm cung cấp hồ sơ tuyển sinh của bên A đến người học, tuyên truyền tuyển sinh cho các đối tượng có nhu cầu học theo *Thông báo tuyển sinh* của bên A.

Bên B cùng tham gia với bên A khảo sát nhu cầu học các nghề phù hợp với lĩnh vực sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã (Kế toán, Trồng trọt, Thú y...) và các đối tượng khác có nhu cầu.

(4). *Phối hợp khai thác nguồn lực của hai bên, tổ chức sản xuất, dịch vụ*

Hai bên phối hợp khai thác cơ sở vật chất, thiết bị của nhau nhằm tận dụng, phát huy tối đa nguồn lực, vì sự phát triển của mỗi bên trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật.

4. Kinh phí.

Tùy từng nội dung cụ thể sẽ trao đổi thỏa thuận sau.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở thỏa thuận này, hai bên sẽ xem xét và quyết định từng chương trình hợp tác cụ thể. Nội dung, kế hoạch thực hiện, trách nhiệm và quyền lợi của mỗi bên trong từng chương trình sẽ được bàn bạc thống nhất và quy định chi tiết.
2. Hàng năm, hai bên cùng đánh giá kết quả thực hiện và bổ sung các nội dung hợp tác, giải pháp thực hiện cho phù hợp với sự phát triển của hai đơn vị.
3. Bản ghi nhớ hợp tác này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ hết hiệu lực khi một trong hai bên đơn phương hoặc cả hai bên đề nghị chấm dứt hợp tác bằng văn bản.
4. Bản ghi nhớ này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị pháp lý như nhau. Biên bản ghi nhớ được kết thúc hồi 10 h 00 ngày 12 tháng 5 năm 2021, sau khi lập xong đã thông qua cho mọi người cùng nghe và nhất trí ký tên./.

ĐẠI DIỆN

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BẮC KẠN



Trịnh Tiến Long

ĐẠI DIỆN

LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ



Đương Văn Huân

H
B
C
K
A
N